TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị D, sinh ngày 04/03/1985;
Số CCCD: 052185005070.
Địa chỉ: K, xã T, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh Q, sinh ngày 06/04/1983;
Số CCCD: 052083014648.
Địa chỉ: K, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị D và anh Trần Thanh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Như Q1, sinh ngày 02/11/2005 và Trần Mạnh Q2, sinh ngày 31/08/2013. Con chung hiện nay do vợ chồng đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn do con chung Trần Như Q1 đã trên 18 tuổi tự lo cho bản thân nên không yêu cầu Toà giải quyết chị Trương

Thị D và anh Trần Thanh Q thống nhất: Anh Trần Thanh Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Mạnh Q2 đến trưởng thành và không yêu cầu chị Trương Thị D cấp dưỡng nuôi con; chị Trương Thị D đồng ý.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

+ Chị Trương Thị Diễm tự N nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004043 vào ngày 22/04/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai thu. Chị Trương Thị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Trần Thanh Q không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Tây Sơn, tỉnh Gia Lai;
(Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thành Trọng